TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2021/HS-ST
Ngày: 19-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Ngọc Sơn

Ông Phạm Văn Vũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khánh Nguyên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Tài – Kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021. Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2021/HSST- QĐ ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1972; Nơi sinh: Huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp An Bình, xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; Nơi ở: ấp Thạnh Quí A, xã Bình Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sửa máy nổ; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Nguyễn Văn Đ (chết); Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1950 (sống); Bị cáo có 04 anh chị em ruột; Bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn, có 02 người con, sinh năm 1993 và năm 1996.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01532/QĐ-XPHC ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Phó Trưởng Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định tạm giữ số 06 ngày 14 tháng 8 năm 2020 và Quyết định gia hạn tạm giữ lần thứ nhất số 06 ngày 16

tháng 8 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Bị tạm giam từ ngày 20 tháng 8 năm 2020. Bị cáo có mặt tại tòa.

** Bị hại:* Ông Võ Khắc C, sinh năm 1977 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 51/1, ấp An Huề, xã An Qui, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đỗ Tấn T, sinh năm 1971.

Đăng ký thường trú: Số nhà 139/2 khu phố 2, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: ấp Thạnh Lợi, xã Bình Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

** Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Số nhà 82/2 ấp An Ninh, xã An Qui, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Số nhà 233/3 ấp Thạnh An, xã Bình Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 14 tháng 8 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre phối hợp với Công an xã An Qui, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đang tuần tra trên Huyện lộ 28, khi đến đoạn thuộc ấp An Huề, xã An Qui, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (cách Ủy ban nhân dân xã An Qui khoảng 02km) thì phát hiện Nguyễn Ngọc Đ điều khiển xe mô tô từ trong đường bê tông chạy ra, trên ba ga trước xe có để 01 bao tải màu đỏ có biểu hiện nghi vấn, nên lực lượng tuần tra đuổi theo, yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong bao tải có 01 (một) mô tơ điện màu xanh hiệu Bảo Long và 01 (một) hộp giảm tốc màu xanh hiệu DISOCO. Tiếp tục kiểm tra trên người Nguyễn Ngọc Đ phát hiện bên trong túi quần trước và sau của Đ đang mặc có 04 (bốn) cờ lê, 01 (một) con dao và 01 (một) kìm cắt điện. Qua làm việc Đ thừa nhận vừa trộm mô tơ và hộp giảm tốc tại khu vực ấp An Huề, xã An Qui nên Cơ quan điều tra di lý Đ cùng tang vật về trụ sở Công an xã An Qui lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành làm việc.

Qua làm việc, Nguyễn Ngọc Đ khai nhận: Do có ý định trộm cắp mô tơ và hộp giảm tốc ở các khu vực có ao nuôi tôm công nghiệp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13 tháng 8 năm 2020, Đ chuẩn bị kìm cắt dây điện, dao thái lan, cờ lê, bao tải, dây thun để ràng rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 71B1 – 242.68 đem theo các dụng cụ trên đi từ nơi Đ ở

là nhà trọ Kim Ngân (thuộc ấp Thạnh Quí A, xã Bình Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre), ra Quốc lộ 57 rồi đi đến xã An Qui, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Đến đoạn giao nhau giữa Quốc lộ 57 với Huyện lộ 28, Đ rẽ phải đi vào Huyện lộ 28. Đi được khoảng 02km, đến đoạn đường thưa nhà, vắng người, thuộc khu vực ấp An Huề, xã An Qui, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, Đ thấy bên trái đường Huyện lộ 28 có một đường bê tông nhỏ dẫn vào khu có ao nuôi tôm công nghiệp, Đ tắt máy xe mô tô dẫn bộ vào đoạn đường bê tông nêu trên. Đi được khoảng hơn 50m Đ thấy có một ngôi nhà nằm cạnh lề trái lộ bê tông, tiếp đến là ao nuôi tôm công nghiệp có rào lưới mùng màu trắng cũng nằm cặp lề trái lộ bê tông. Đ đi đến nhìn vào ao nuôi tôm thấy có mô tơ và hộp giảm tốc được cố định trên khung gỗ nên Đ quay đầu xe lại hướng ra Huyện lộ 28 rồi đi bộ đến vị trí có mô tơ, giảm tốc, Đ rạch lưới mùng rồi ngồi chòm người qua lỗ lưới mùng vừa rạch dùng kìm cắt dây điện nối giữa mô tơ với nguồn điện, dùng cờ lê tháo bu lông - ốc vít lấy được 01 (một) mô tơ và 01 (một) hộp giảm tốc rồi mang ra bỏ vào bao tải dùng dây thun ràng cố định trên ba ga trước xe mô tô của Đ rồi điều khiển chạy ra Huyện lộ 28 để mang về nhà trọ Kim Ngân cất giấu. Khi điều khiển xe mô tô di chuyển trên Huyện lộ 28 ra gần đến Quốc lộ số 57 thì bị phát hiện, bắt giữ như trên.

Trên cơ sở lời khai nhận của Nguyễn Ngọc Đ, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Đ dẫn đến địa điểm đã lấy mô tơ, hộp giảm tốc nhằm kiểm chứng lời khai của Nguyễn Ngọc Đ, xác định hiện trường của vụ án và bị hại trong vụ việc. Đ đã dẫn lực lượng chức năng đến nơi Đ khai đã lấy trộm mô tơ và hộp giảm tốc như trên. Khi đến nơi mới xác định ao nuôi tôm công nghiệp mà Đ đã lấy trộm mô tơ, hộp giảm tốc là của ông Võ Khắc C (sinh năm 1977), ở ấp An Huề, xã An Qui, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre nên cơ quan Công an đã thông báo cho ông Võ Khắc C biết. Lúc này ông Chu mới kiểm tra, phát hiện mất tài sản và xác định chính xác đặc điểm mô tơ, hộp giảm tốc mà Cơ quan điều tra đã thu giữ khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc Đ là tài sản của mình.

Vật chứng và các đồ vật thu giữ khi bắt quả tang, gồm:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 71B1–242.68, số máy: VZS152FMH511086, số khung: RL1DCH3L1AA511086.

- 01 (Một) bao tải loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu đỏ, hiệu HỒNG CHÚNG, kích thước khi không chứa đồ là 105cm x 60cm (lúc phát hiện được dùng để đựng mô tơ và hộp giảm tốc vừa trộm được).

- 01 (Một) sợi dây thun ràng, màu xanh – vàng, dài 173cm, hai đầu được gắn 02 móc kim loại (lúc phát hiện được dùng để ràng cố định mô tơ và hộp giảm tốc trộm được).

- 01 (Một) mô tơ hiệu Bảo Long, màu xanh, loại 03 ngựa lớn, hiệu điện thế 220V, công suất 2,2KW; có đấu nối với 02 sợi dây điện, gồm: 01 sợi màu vàng, đầu còn lại bị cắt đứt; 01 sợi dây điện màu vàng, đoạn sát mô tơ màu đỏ, đầu còn lại bị cắt đứt.

- 01 (Một) hộp giảm tốc nhãn hiệu DISOCO, màu xanh, công suất truyền 7.5KW, nặng 26kg.

- 01 (Một) giỏ xách loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu xám – trắng – xanh, có 02 quai xách, kích thước mặt bên là 39cm x 30cm. Khi bắt quả tang, giỏ xách này máng ở móc bên trái phía trước bên dưới ba ga trước của xe. Bên trong giỏ xách có:

+ 02 (Hai) bao tải loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu đỏ, hiệu HỒNG CHÚNG, được xếp gọn gàng, kích thước khi không chứa đồ là 105cm x 60cm.

+ 04 (Bốn) sợi dây thun ràng, hai đầu có gắn 02 móc bằng kim loại. Gồm: 01 (một) sợi dây thun ràng màu xanh – vàng dài 160cm, 02 (hai) dây màu đỏ - vàng, mỗi dây dài 175cm và 01 (một) sợi dây đỏ - vàng dài 143cm.

- 04 (Bốn) cờ lê làm bằng kim loại trắng sáng, dùng để mở bu lông - ốc vít, mỗi cờ lê có một đầu vòng, một đầu hở. Gồm: 02 (hai) cờ lê hiệu YETI cỡ 17mm, phát hiện để trong hai túi quần trước bên phải và bên trái của Nguyễn Ngọc Đ (mỗi túi để một cờ lê); 01 (một) cờ lê hiệu YETI, cỡ 13mm, phát hiện ở túi quần sau bên phải của Nguyễn Ngọc Đ và 01 (một) cờ lê hiệu LUCKY, cỡ 14mm, phát hiện ở túi quần sau bên trái của Nguyễn Ngọc Đ.

- 01 (Một) dao thái lan có lưỡi làm bằng kim loại màu trắng sáng, cán làm bằng gỗ, mũi nhọn, tổng chiều dài 23cm, nhãn hiệu KIWI BRAND (thu trong túi quần sau bên phải của Đ).

- 01 (Một) kìm cắt điện, lưỡi bằng kim loại màu đen, cán được bọc nhựa màu đỏ - đen, hiệu MEAN FAST (thu trong túi quần sau bên trái của Đ).

- 01 (Một) cái bóp (ví) đựng tiền bằng da màu đen, đã cũ, không có nhãn hiệu (thu trong cóp xe của Đ đang sử dụng). Trong bóp (ví) có:

+ 01 (Một) sim điện thoại của nhà mạng Vinaphone, không xác định được số thuê bao.

+ 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 320.765.200, do Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 05 tháng 11 năm 2014 cho Nguyễn Ngọc Đ.

+ 01 (Một) giấy phép lái xe số 830.161.001.408, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre cấp cho Nguyễn Ngọc Đ.

+ 01 (Một) thẻ thanh toán Plus của Ngân hàng Sacombank, số tài khoản 0701.0902.6441, mang tên Nguyễn Ngọc Đ.

+ Tiền Việt Nam trị giá 33.000 đồng (ba mươi ba nghìn đồng).

+ Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 78/2020/HSST-QĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 và Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 89/2020/HSST-QĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đối với Nguyễn Ngọc Đ.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vsmart, màu đỏ, số IMEI1: 356742103368285, số IMEI2: 356742103368293, có gắn 01 (một) sim số

0916.442.640, có gắn ốp lưng trong suốt bằng nhựa (thu trong cóp xe biển kiểm soát 71B1 – 242.68).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐG ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre kết luận: Tại thời điểm 14 tháng 8 năm 2020, 01 (một) mô tơ điện hiệu Bảo Long, màu xanh, loại 03 ngựa lớn, hiệu điện thế 220V, công suất 2,2KW. Tài sản đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 80% so với giá mua mới của tài sản cùng loại (1.780.000 đồng) = 1.424.000 đồng; 01 (một) hộp giảm tốc hiệu DISOCO, màu xanh, khối lượng 26kg. Tài sản đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 60% so với giá mua mới của tài sản cùng loại (1.750.000 đồng) = 1.050.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt: 2.474.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

Ngoài ra, Nguyễn Ngọc Đ còn khai nhận trước ngày 14 tháng 8 năm 2020 có trộm nhiều mô tơ, hộp giảm tốc ở nhiều nơi trên địa bàn huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Sau khi trộm được, Nguyễn Ngọc Đ mang đến bán cho Đỗ Tấn T (sinh năm 1971; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 139/2, Khu phố 2, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre), chủ cơ sở Tài Phúc (tọa lạc tại ấp Thạnh Lợi, xã Bình Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre). Qua làm việc, Đỗ Tấn T thừa nhận nhiều lần mua mô tơ, hộp giảm tốc của Nguyễn Ngọc Đ nhưng không biết đó là tài sản do Đ trộm cắp mà có vì Đ là thợ sửa máy và Đ đem đến nói với Tài là mô tơ, hộp giảm tốc do Đ mua đi bán lại. Sau khi mua, Tài đã bán lại cho khách hàng, chỉ còn 03 (ba) hộp giảm tốc chưa bán được nên tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an gồm: 01 (một) hộp giảm tốc hiệu VINAPPRO, màu xanh – tím, công suất cực đại 10 mã lực; 01 (một) hộp giảm tốc hiệu THĐ, đã bị mất tem nhãn, không rõ công suất, thông số kỹ thuật; 01 (một) hộp giảm tốc hiệu DISOCO, đã bị rỉ sét, tem nhãn hoen ố, không rõ công suất, thông số kỹ thuật; 05 (năm) bao tải loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu đỏ (Nguyễn Ngọc Đ dùng để đựng các mô tơ, giảm tốc mang đến bán cho Đỗ Tấn T).

Quá trình điều tra, đến ngày 21 tháng 9 năm 2020, Nguyễn Ngọc Đ thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo cho rằng mình bị ép cung, bức cung, dùng nhục hình, bị buộc phải khai nhận đã có hành vi trộm cắp tài sản như trên. Bị cáo khai mô tơ, hộp giảm tốc bị Cơ quan điều tra thu giữ là do người tên Cường và tên Tâm (không xác định được nhân thân, lai lịch) bán cho Đ, không phải do bị cáo trộm cắp mà có và số điện thoại của Cường và Tâm dùng liên hệ với Đ để bán tài sản có số đuôi là "…6191".

Tuy nhiên tại Công văn số 2622/KTM-ANM ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Ban Khai thác mạng Tổng công ty hạ tầng mạng, về việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của Cơ quan điều tra, kèm theo là tài liệu về thông tin chủ thuê bao, bản kê chi tiết cuộc gọi đi, gọi đến, tin nhắn của số điện thoại 0916.442.640 của Nguyễn Ngọc Đ từ ngày 15 tháng 5 năm 2020 đến 15 tháng 8 năm 2020 không có số điện thoại có số đuôi "6191" gọi vào như lời khai của Nguyễn Ngọc Đ. Đồng thời qua rà soát, xác minh những người có tên Cường, Tâm tại xã An Qui cũng không có ai biết đến Nguyễn Ngọc Đ và không ai có sử dụng số điện thoại có số đuôi "6191". Ngoài ra, tiến hành làm việc với người chứng kiến cơ quan Công an lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc Đ, ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1983, đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp An Ninh, xã An Qui, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, xác định lời trình bày của Đ tại biên bản bắt người phạm tội quả tang là do Đ tự khai, không ai ép cung, bức cung, dùng nhục hình, hay có bất cứ hành vi gì để ép buộc Đ phải khai nhận. Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1978, nơi cư trú: ấp Thạnh An, xã Bình Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, là người chứng kiến trong lúc Nguyễn Ngọc Đ xác định hiện trường vụ án và lúc lực lượng chức năng khám nghiệm hiện trường, xác định chính Nguyễn Ngọc Đ tự dẫn lực lượng chức năng đến xác định hiện trường xảy ra vụ mất trộm tài sản, tự xác nhận chiều hướng di chuyển, các vị trí để mô tơ, hộp giảm tốc và các diễn biến của sự việc, không ai ép buộc, đe dọa hay có các hành vi khác hướng dẫn Đ và ông Võ Khắc C xác định phát hiện mất tài sản là sau khi được Công an thông báo và mời ra hiện trường kiểm tra.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại Võ Khắc C 01 (một) mô tơ hiệu Bảo Long, màu xanh, loại 03 ngựa lớn, hiệu điện thế 220V, công suất 2,2KW, và 01 (một) hộp giảm tốc nhãn hiệu DISOCO, màu xanh, công suất truyền 7.5KW, nặng 26kg; 03 (ba) bu lông, 03 (ba) ốc tán và 03 (ba) ốc vít cỡ 17mm dùng để gắn cố định mô tơ và giảm tốc vào khung nền gỗ theo Quyết định xử lý vật chứng số 09 ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Sau khi nhận lại tài sản, ông Chu không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS, ngày 10/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2020. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 86/2020/HS-PT ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre theo quy định.

- Áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 42/QĐ-VKS ngày 10/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú và số tiền 33.000 đồng theo biên lai thu số 0003302 ngày 06/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Đề nghị:

* Tịch thu tiêu hủy các công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Gồm:

- 03 (ba) bao tải loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu đỏ, hiệu HỒNG CHÚNG, kích thước khi không chứa đồ là 105cm x 60cm.

- 05 (năm) sợi dây thun ràng, mỗi sợi có hai đầu được gắn hai móc kim loại. Gồm: 01 (một) sợi dây màu xanh – vàng dài 173 cm; 01 (một) sợi dây màu xanh -

vàng, dài 160 cm; 02 (hai) dây màu đỏ - vàng, mỗi dây dài 175 cm và 01 (một) sợ dây đỏ - vàng, dài 143 cm.

- 01 (một) giỏ xách loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu xám – trắng – xanh, có 02 quai xách, kích thước mặt bên là 39 cm x 30 cm.

- 04 (bốn) cờ lê làm bằng kim loại trắng sáng, dùng để mở bu lông - ốc vít, mỗi cờ lê có một đầu vòng, một đầu hở. Gồm: 02 (hai) cờ lê hiệu YETI cỡ 17 mm; 01 (một) cờ lê hiệu YETI, cỡ 13 mm; 01 (một) cờ lê hiệu LUCKY, cỡ 14 mm.

- 01 (một) dao thái lan có lưỡi làm bằng kim loại màu trắng sáng, cán làm bằng gỗ, mũi nhọn, tổng chiều dài 23cm, nhãn hiệu KIWI BRAND.

- 01 (một) kìm cắt điện, lưỡi bằng kim loại màu đen, cán được bọc nhựa màu đỏ - đen, hiệu MEAN FAST.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) đoạn dây điện màu vàng do sau khi phục vụ công tác giám định không còn giá trị sử dụng và bị hại không có yêu cầu nhận lại.

* Trao trả cho bị cáo:

- 01 (một) cái bóp (ví) đựng tiền bằng da màu đen, đã cũ, không có nhãn hiệu. Trong bóp (ví) có:

+ 01 (Một) sim điện thoại của nhà mạng Vinaphone, không xác định được số thuê bao.

+ 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 320.765.200, do Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 05 tháng 11 năm 2014 cho Nguyễn Ngọc Đ.

+ 01 (Một) giấy phép lái xe số 830.161.001.408, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre cấp cho Nguyễn Ngọc Đ.

+ 01 (Một) thẻ thanh toán Plus của Ngân hàng Sacombank, số tài khoản 0701.0902.6441, mang tên Nguyễn Ngọc Đ.

+ Tiền Việt Nam trị giá 33.000 đồng (ba mươi ba nghìn đồng).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vsmart, màu đỏ, số IMEI1: 356742103368285, số IMEI2: 356742103368293, có gắn 01 (một) sim số 0916.442.640, có gắn ốp lưng trong suốt bằng nhựa.

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 71B1 – 242.68, số máy: VZS152FMH511086, số khung: RL1DCH3L1AA511086.

* Đề nghị lưu hồ sơ vụ án:

- Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 78/2020/HSST-QĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 và Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 89/2020/HSST-QĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đối với Nguyễn Ngọc Đ.

* Đề nghị ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị hại Võ Khắc C 01 (một) mô tơ hiệu Bảo Long, màu xanh, loại 03 ngựa lớn, hiệu điện thế 220V, công suất 2,2KW; 01 (một) hộp giảm tốc nhãn hiệu DISOCO, màu xanh, công suất truyền 7.5KW, nặng 26kg; 03 (ba) bu lông; 03 (ba) ốc tán và 03 (ba) ốc vít cỡ 17 mm.

Riêng 01 (một) hộp giảm tốc hiệu VINAPPRO, màu xanh – tím, công suất cực đại 10 mã lực; 01 (một) hộp giảm tốc hiệu THĐ, đã bị mất tem nhãn, không rõ công suất, thông số kỹ thuật; 01 (một) hộp giảm tốc hiệu DISOCO, đã bị rỉ sét, tem nhãn hoen ố, không rõ công suất, thông số kỹ thuật; 05 (năm) bao tải loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu đỏ do ông Nguyễn Tấn Tài giao nộp, do bị cáo Nguyễn Ngọc Đ khai nhận trước ngày 14/8/2020 có trộm nhiều mô tơ, hộp giảm tốc ở nhiều nơi trên địa bàn huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre mang đến bán cho ông Đỗ Tấn T, nên đề nghị để Cơ quan điều tra làm rõ, xử lý sau.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Võ Khắc C đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập.

Quá trình điều tra, lúc đầu bị cáo Nguyễn Ngọc Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhưng đến ngày 21 tháng 9 năm 2020 bị cáo thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc Đ không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không đồng ý nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", 01 (một) mô tơ hiệu Bảo Long, màu xanh, loại 03 ngựa lớn, hiệu điện thế 220V, công suất 2,2KW; 01 (một) hộp giảm tốc nhãn hiệu DISOCO, màu xanh, công suất truyền 7.5KW, nặng 26kg bị cáo không có trộm của ông Võ Khắc C mà do bị cáo mua của người tên của Cường và Tâm, do hai người này gọi điện cho bị cáo nhưng không biết người bán địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra bị cáo đã bị ép cung, nhục hình nên mới nhận tội. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 71B1 – 242.68, số máy: VZS152FMH511086, số khung: RL1DCH3L1AA511086.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ cho rằng quá trình điều tra đã bị Công an đánh đập, ép cung buộc nhận tội; bị cáo có khiếu nại và đã nhận được kết quả giải quyết khiếu nại nhưng bị cáo không khiếu nại tiếp. Bị cáo đề nghị thay đổi Kiểm sát viên, cho rằng trong quá trình điều tra Kiểm sát viên đã ép cung bị cáo, nên không vô tư khách quan khi kiểm sát tại phiên tòa, nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh.

Sau khi xem xét lý do đề nghị thay đổi Kiểm sát viên của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ là không có căn cứ, không phù hợp với các trường hợp phải thay đổi Kiểm sát viên được quy định tại Điều 49, 52 và Điều 302 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không

được Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạnh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, mặc dù bị cáo Nguyễn Ngọc Đ quanh co không thừa nhận hành vi phạm tội, cho rằng bị ép cung, bức cung, nhục hình buộc phải nhận tội, nhưng lời khai ban đầu của bị cáo tại Công an xã An Qui và quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai này phù hợp với lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01 – 08; BL 233- 255), biên bản khám nghiệm và bản ảnh của biên bản khám nghiệm hiện trường (BL 54 – 70); biên bản khám xét, biên bản nhận dạng đồ vật, biên bản thu vật đồ vật tài liệu, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và phù hợp với lời khai của người chứng kiến ông Nguyễn Văn P, ông Huỳnh Văn Đ thể hiện khi Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ lời khai của bị cáo là tự khai, không ai ép cung, bức cung, dùng nhục hình, hay có bất cứ hành vi gì để ép buộc Đ phải khai nhận tội (BL 177 – 190); phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ động cơ tư lợi cá nhân và thái độ xem thường pháp luật nên vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14 tháng 8 năm 2020, Nguyễn Ngọc Đ đột nhập vào khu vực ao nuôi tôm của ông Võ Khắc C, ở ấp An Huề, xã An Qui, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, dùng dao rạch lưới mùng và dùng cờ lê tháo lấy 01 mô tơ điện và 01 hộp giảm tốc của ông Chu, trên đường mang đi cất giấu thì bị bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.474.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển mọi hành vi của mình. Bị cáo phải biết khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, để phục vụ cho nhu cầu, lợi ích cá nhân với động cơ tham lam, chay lười lao động thích hưởng thụ, sẵn sàng chiếm đoạt tài sản của bất cứ ai mất cảnh giác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản các

bị cáo đã chiếm đoạt tài sản để có tiền tiêu xài cá nhân mà không cần lao động. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác; Mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất an và tâm lý lo lắng hoài nghi trong nội bộ quần chúng nhân dân đối với việc quản lý tài sản.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ là người có nhân thân xấu. Cụ thể: Ngày 01 tháng 11 năm 1996, bị Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 10 tháng 08 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Ngày 31 tháng 12 năm 1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phúc thẩm tuyên phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân", đã chấp hành xong cả hai bản án nên được xóa án tích. Ngày 14 tháng 11 năm 2019, có hành vi trộm mô tơ, hộp giảm tốc, bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tuyên phạt 06 tháng tù theo Bản án số 26/2020/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2020. Ngày 21 tháng 7 năm 2020, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 21 tháng 5 năm 2020, có hành vi điều khiển xe mô tô hai bánh mà trong hơi thở có nồng độ cồn (chưa vượt quá 0,25mg/l khí thở) và không có giấy phép lái xe nên bị Phó Trưởng Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01532/QĐ-XPHC ngày 25 tháng 5 năm 2020 (đã nộp phạt). Trong thời gian bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú để chờ xét xử phúc thẩm, bị cáo lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản điều này thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo quanh co chối tội không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải, thay đổi lời khai, gây khó khăn trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội nhằm đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[8] Về áp dụng các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 42/QĐ-VKS ngày 10/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú và số tiền 33.000 đồng theo biên lai thu số 0003302 ngày 06/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

* Tịch thu tiêu hủy. Gồm:

- 03 (ba) bao tải loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu đỏ, hiệu HỒNG CHÚNG, kích thước khi không chứa đồ là 105cm x 60cm.

- 05 (năm) sợi dây thun ràng, mỗi sợi có hai đầu được gắn hai móc kim loại. Gồm: 01 (một) sợi dây màu xanh – vàng dài 173 cm; 01 (một) sợi dây màu xanh -

vàng, dài 160 cm; 02 (hai) dây màu đỏ - vàng, mỗi dây dài 175 cm và 01 (một) sợ dây đỏ - vàng, dài 143 cm.

- 01 (một) giỏ xách loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu xám – trắng – xanh, có 02 quai xách, kích thước mặt bên là 39 cm x 30 cm.

- 04 (bốn) cờ lê làm bằng kim loại trắng sáng, dùng để mở bu lông - ốc vít, mỗi cờ lê có một đầu vòng, một đầu hở. Gồm: 02 (hai) cờ lê hiệu YETI cỡ 17 mm; 01 (một) cờ lê hiệu YETI, cỡ 13 mm; 01 (một) cờ lê hiệu LUCKY, cỡ 14 mm.

- 01 (một) dao thái lan có lưỡi làm bằng kim loại màu trắng sáng, cán làm bằng gỗ, mũi nhọn, tổng chiều dài 23cm, nhãn hiệu KIWI BRAND.

- 01 (một) kìm cắt điện, lưỡi bằng kim loại màu đen, cán được bọc nhựa màu đỏ - đen, hiệu MEAN FAST.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) đoạn dây điện màu vàng do sau khi phục vụ công tác giám định không còn giá trị sử dụng và bị hại không có yêu cầu nhận lại.

* Trao trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc Đ:

- 01 (một) cái bóp (ví) đựng tiền bằng da màu đen, đã cũ, không có nhãn hiệu. Trong bóp (ví) có:

+ 01 (Một) sim điện thoại của nhà mạng Vinaphone, không xác định được số thuê bao.

+ 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 320.765.200, do Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 05 tháng 11 năm 2014 cho Nguyễn Ngọc Đ.

+ 01 (Một) giấy phép lái xe số 830.161.001.408, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre cấp cho Nguyễn Ngọc Đ.

+ 01 (Một) thẻ thanh toán Plus của Ngân hàng Sacombank, số tài khoản 0701.0902.6441, mang tên Nguyễn Ngọc Đ.

+ Tiền Việt Nam trị giá 33.000 đồng (Ba mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003302 ngày 06/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vsmart, màu đỏ, số IMEI1: 356742103368285, số IMEI2: 356742103368293, có gắn 01 (một) sim số 0916.442.640, có gắn ốp lưng trong suốt bằng nhựa.

* Lưu hồ sơ vụ án:

- Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 78/2020/HSST-QĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 và Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 89/2020/HSST-QĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đối với Nguyễn Ngọc Đ.

* Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị hại Võ Khắc C 01 (một) mô tơ hiệu Bảo Long, màu xanh, loại 03 ngựa lớn, hiệu điện thế 220V, công suất 2,2KW; 01 (một) hộp giảm tốc nhãn hiệu DISOCO, màu xanh, công suất truyền 7.5KW, nặng 26kg; 03 (ba) bu lông; 03 (ba) ốc tán và 03 (ba) ốc vít cỡ 17 mm.

Riêng 01 (một) hộp giảm tốc hiệu VINAPPRO, màu xanh – tím, công suất cực đại 10 mã lực; 01 (một) hộp giảm tốc hiệu THĐ, đã bị mất tem nhãn, không rõ công suất, thông số kỹ thuật; 01 (một) hộp giảm tốc hiệu DISOCO, đã bị rỉ sét, tem nhãn hoen ố, không rõ công suất, thông số kỹ thuật; 05 (năm) bao tải loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu đỏ do ông Nguyễn Tấn Tài giao nộp, do bị cáo Nguyễn Ngọc Đ khai nhận trước ngày 14/8/2020 có trộm nhiều mô tơ, hộp giảm tốc ở nhiều nơi trên địa bàn huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre mang đến bán cho ông Đỗ Tấn T, mang đến bán cho Đỗ Tấn T, Cơ quan điều tra đã tách ra và tiếp tục tạm giữ 03 (ba) hộp giảm tốc để điều tra làm rõ, xử lý sau.

[9] Xét yêu cầu nhận lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 71B1 – 242.68, số máy: VZS152FMH511086, số khung: RL1DCH3L1AA511086 của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ là không có căn cứ để chấp nhận vì đây là công cụ, phương tiện để bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước được quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Võ Khắc C đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản nên không xem xét.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 01 (một) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 86/2020/HS-PT ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2020.

2. Về áp dụng các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 42/QĐ-VKS ngày 10/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú và số tiền 33.000 đồng theo biên lai thu số 0003302 ngày 06/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

* Tịch thu tiêu hủy. Gồm:

- 03 (ba) bao tải loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu đỏ, hiệu HỒNG CHÚNG, kích thước khi không chứa đồ là 105cm x 60cm.

- 05 (năm) sợi dây thun ràng, mỗi sợi có hai đầu được gắn hai móc kim loại. Gồm: 01 (một) sợi dây màu xanh – vàng dài 173 cm; 01 (một) sợi dây màu xanh -

vàng, dài 160 cm; 02 (hai) dây màu đỏ - vàng, mỗi dây dài 175 cm và 01 (một) sợ dây đỏ - vàng, dài 143 cm.

- 01 (một) giỏ xách loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu xám – trắng – xanh, có 02 quai xách, kích thước mặt bên là 39 cm x 30 cm.

- 04 (bốn) cờ lê làm bằng kim loại trắng sáng, dùng để mở bu lông - ốc vít, mỗi cờ lê có một đầu vòng, một đầu hở. Gồm: 02 (hai) cờ lê hiệu YETI cỡ 17 mm; 01 (một) cờ lê hiệu YETI, cỡ 13 mm; 01 (một) cờ lê hiệu LUCKY, cỡ 14 mm.

- 01 (một) dao thái lan có lưỡi làm bằng kim loại màu trắng sáng, cán làm bằng gỗ, mũi nhọn, tổng chiều dài 23cm, nhãn hiệu KIWI BRAND.

- 01 (một) kìm cắt điện, lưỡi bằng kim loại màu đen, cán được bọc nhựa màu đỏ - đen, hiệu MEAN FAST.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) đoạn dây điện màu vàng do sau khi phục vụ công tác giám định không còn giá trị sử dụng và bị hại không có yêu cầu nhận lại.

* Trao trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc Đ:

- 01 (một) cái bóp (ví) đựng tiền bằng da màu đen, đã cũ, không có nhãn hiệu. Trong bóp (ví) có:

+ 01 (Một) sim điện thoại của nhà mạng Vinaphone, không xác định được số thuê bao.

+ 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 320.765.200, do Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 05 tháng 11 năm 2014 cho Nguyễn Ngọc Đ.

+ 01 (Một) giấy phép lái xe số 830.161.001.408, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre cấp cho Nguyễn Ngọc Đ.

+ 01 (Một) thẻ thanh toán Plus của Ngân hàng Sacombank, số tài khoản 0701.0902.6441, mang tên Nguyễn Ngọc Đ.

+ Tiền Việt Nam trị giá 33.000 đồng (Ba mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003302 ngày 06/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vsmart, màu đỏ, số IMEI1: 356742103368285, số IMEI2: 356742103368293, có gắn 01 (một) sim số 0916.442.640, có gắn ốp lưng trong suốt bằng nhựa.

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 71B1 – 242.68, số máy: VZS152FMH511086, số khung: RL1DCH3L1AA511086.

* Lưu hồ sơ vụ án:

- Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 78/2020/HSST-QĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 và Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 89/2020/HSST-QĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đối với Nguyễn Ngọc Đ.

* Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị hại Võ Khắc C 01 (một) mô tơ hiệu Bảo Long, màu xanh, loại 03 ngựa lớn, hiệu điện thế 220V, công suất 2,2KW; 01 (một) hộp giảm tốc nhãn hiệu DISOCO, màu xanh, công suất truyền 7.5KW, nặng 26kg; 03 (ba) bu lông; 03 (ba) ốc tán và 03 (ba) ốc vít cỡ 17 mm.

Riêng 01 (một) hộp giảm tốc hiệu VINAPPRO, màu xanh – tím, công suất cực đại 10 mã lực; 01 (một) hộp giảm tốc hiệu THĐ, đã bị mất tem nhãn, không rõ công suất, thông số kỹ thuật; 01 (một) hộp giảm tốc hiệu DISOCO, đã bị rỉ sét, tem nhãn hoen ố, không rõ công suất, thông số kỹ thuật; 05 (năm) bao tải loại sợi nhựa mỏng đan thành, màu đỏ do ông Nguyễn Tấn Tài giao nộp, do bị cáo Nguyễn Ngọc Đ khai nhận trước ngày 14/8/2020 có trộm nhiều mô tơ, hộp giảm tốc ở nhiều nơi trên địa bàn huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre mang đến bán cho ông Đỗ Tấn T, mang đến bán cho Đỗ Tấn T, Cơ quan điều tra đã tách ra và tiếp tục tạm giữ 03 (ba) hộp giảm tốc để điều tra làm rõ, xử lý sau.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Võ Khắc C đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản nên không xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ khi nhận được Bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đặng Văn Phương